

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20** /2014/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đặt tên các tuyến đường  
trên địa bàn thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn**

|                                      |                                       |
|--------------------------------------|---------------------------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |                                       |
| CV<br>ĐẾN                            | Số: <b>3087</b>                       |
|                                      | Ngày <b>28</b> / <b>5</b> / <b>14</b> |
|                                      | Chuyên:                               |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Khóa XI - Kỳ họp thứ 11 về việc đặt tên các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn và thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 508/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2014 về việc ban hành Quyết định đặt tên các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn và thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đặt tên 25 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện phổ biến, tuyên truyền việc đặt tên đường và làm rõ ý nghĩa sự kiện lịch sử, giá trị di tích, danh lam thắng cảnh, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên đường, để mọi người được biết.

2. Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn có trách nhiệm thực hiện việc gắn biển tên đường trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Khóa XI - Kỳ họp thứ 11 có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn và Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXX.qn369

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Quang Thích

**PHỤ LỤC**  
**LIÊN TÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG**  
**TẠI THỊ TRẤN CHÂU Ô, HUYỆN BÌNH SƠN**  
(Kèm theo Quyết định **38/2014/QĐ-UBND** ngày **28** tháng 5 năm 2014  
của Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ngãi)

1. Đường: **Phạm Văn Đồng** (Quốc lộ 1A)

- Điểm đầu: Ngã tư Quốc lộ 1 với đường huyện 03 – Số hiệu ĐH 03.
- Điểm cuối: Cầu Sói Bình Long.
- Chiều dài: 2.193m.
- Mặt cắt ngang: 20,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

2. Đường: **Trần Kỳ Phong**

- Điểm đầu: Huyện đội (Đường tỉnh 621).
- Điểm cuối: Quán cafe Thành Tiên.
- Chiều dài: 1.209m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

3. Đường: **Tế Hanh**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A (phía Bắc Cầu Châu Ô).
- Điểm cuối: Trung tâm Thể dục thể thao huyện.
- Chiều dài: 908m.
- Mặt cắt ngang: 10,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

4. Đường: **Phan Thiết**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Nhà ông Lang (Công an).
- Chiều dài: 845m.
- Mặt cắt ngang: 4,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.

- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**5. Đường: Nguyễn Tự Tân**

- Điểm đầu: Nhà ông Trương Quang Diễm (Tổ dân phố 2).

- Điểm cuối: Huyện đội (Đường tỉnh 621).

- Chiều dài: 926m.

- Mặt cắt ngang: 7,5m.

- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.

- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**6. Đường: Trần Công Hiến**

- Điểm đầu: Cầu Sài.

- Điểm cuối: Ngã 3 Chí Nguyễn.

- Chiều dài: 720m.

- Mặt cắt ngang: 7,5m.

- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.

- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**7. Đường: Vạn Tường**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.

- Điểm cuối: Trung tâm Thể dục thể thao huyện.

- Chiều dài: 720m.

- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.

- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**8. Đường: Huỳnh Tấn**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.

- Điểm cuối: Giáp xã Bình Trung (Đường huyện 01).

- Chiều dài: 412m.

- Mặt cắt ngang: 7,5m.

- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.

- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**9. Đường: Quỳnh Lưu**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A (phía Bắc Cầu Châu Ô)

- Điểm cuối: Giáp xã Bình Trung.

- Chiều dài: 820m.
- Mặt cắt ngang: 5,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

#### 10. Đường: **Lê Ngung**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A (phía Nam Cầu Châu Ô)
- Điểm cuối: Giáp xã Bình Thới (Núi Châu Má).
- Chiều dài: 740m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

#### 11. Đường: **Lê Thị Hành**

- Điểm đầu: Đường tỉnh 621 (Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện).
- Điểm cuối: Đến giáp đường Cầu Sói - Huyện đội.
- Chiều dài: 706m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

#### 12. Đường: **Nguyễn Bi**

- Điểm đầu: Đường tỉnh 621.
- Điểm cuối: Đến Sân Vận động thị trấn Châu Ô.
- Chiều dài: 696m.
- Mặt cắt ngang: 4m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

#### 13. Đường: **Võ Quán**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Đến nhà Mạnh Cường.
- Chiều dài: 612m.
- Mặt cắt ngang: 6,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**14. Đường: Võ Thị Đệ**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Sơn.
- Chiều dài: 550m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường nhựa.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**15. Đường: Trần Thị Khải**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A (nhà Bà Nguyệt).
- Điểm cuối: Trung tâm Thể dục thể thao huyện.
- Chiều dài: 530m.
- Mặt cắt ngang: 6,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**16. Đường: Ngô Đạt**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Giáp xã Bình Long.
- Chiều dài: 456m.
- Mặt cắt ngang: 6,0m
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**17. Đường: Huỳnh Thị Thanh Trà**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Đường tỉnh 621 (đoạn Nhà may Khiêm).
- Chiều dài: 428m.
- Mặt cắt ngang: 3,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**18. Đường: Phạm Chương**

- Điểm đầu: Bờ kè Tây Nam sông Trà Bồng.
- Điểm cuối: Nhà Ông Tui (Vẽ).
- Chiều dài: 420m.

- Mặt cắt ngang: 3,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

19. Đường: **Huỳnh Tấn Lợi**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A (Chùa Diệu Giác).
- Điểm cuối: Đến Trường Lê Quý Đôn.
- Chiều dài: 417m.
- Mặt cắt ngang: 3,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

20. Đường: **Nguyễn Công Say**

- Điểm đầu: Đường tỉnh 621 (đối diện nhà ông Nguyễn Hồng).
- Điểm cuối: Bờ kè Đông Nam sông Trà Bồng.
- Chiều dài: 410m.
- Mặt cắt ngang: 3,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

21. Đường: **Võ Đức Quốc**

- Điểm đầu: Bờ kè Tây Nam sông Trà Bồng.
- Điểm cuối: Đến nhà ông Hoàng.
- Chiều dài: 500m.
- Mặt cắt ngang: 3,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

22. Đường: **Tu Nhân Đạo**

- Điểm đầu: Quốc lộ 1A.
- Điểm cuối: Chùa Từ Vân.
- Chiều dài: 310m.
- Mặt cắt ngang: 4,5m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**23. Đường: Đoàn Khắc Nhượng**

- Điểm đầu: Bờ kè Bắc sông Trà Bồng (nhà ông Sơn).
- Điểm cuối: Đến Trường Trung học phổ thông huyện Bình Sơn.
- Chiều dài: 355m.
- Mặt cắt ngang: 6,0 m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**24. Đường: Nguyễn Văn Hoàng**

- Điểm đầu: Đường huyện 01 - (đoạn nhà ông Sứ).
- Điểm cuối: Bờ đê sông Trà Bồng.
- Chiều dài: 113m.
- Mặt cắt ngang: 6,0m.
- Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
- Hệ thống đường: Hiện trạng.

**25. Đường: Trần Bảng**

- Điểm đầu: Đường huyện 01 - (đoạn đối diện nhà ông Hồng).
  - Điểm cuối: Nhà ông Thuận.
  - Chiều dài: 600m.
  - Mặt cắt ngang: 3,5m.
  - Kết cấu mặt đường: Đường bê tông.
  - Hệ thống đường: Hiện trạng./.
-